

Số: 16/2023/QĐST- DS

Lào Cai, ngày 23 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2023/TLST- DS ngày 06 tháng 4 năm 2023

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng B**, địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings Tower, số 210 đường K, phường T, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S - Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiên H, Giám đốc Chi nhánh Lào Cai, địa chỉ: Số nhà 151, đường H, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (*Theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/QĐ- TGD, ngày 20/6/2017 của Tổng giám đốc Ngân hàng B*)

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trần Việt C, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng B Chi nhánh Lào Cai (*Giấy ủy quyền số 194/2023/UQ-CN Lào Cai ngày 14/03/2023*).

- Bị đơn: **Chị Lương Thị Ch và anh Bùi Hồng V**, Cùng địa chỉ: Số nhà N Lý Công Uẩn, phường T, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Lương Thị Ch và anh Bùi Hồng V phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng B số tiền *18.608.101 đồng (Mười tám triệu sáu trăm linh tám nghìn một trăm linh một đồng)*, Trong đó: tiền gốc *14.703.426 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm linh ba nghìn bốn trăm hai sáu đồng)*; tiền lãi trong hạn: *832.854 đồng (Tám trăm ba hai nghìn tám trăm năm bốn đồng)*, lãi quá hạn *3.071.821 đồng (Ba triệu không trăm bảy một nghìn tám trăm hai một đồng)* theo hợp đồng tín dụng số HDTD 17020171178 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số

17020177178/01 ngày 14/09/2017 được ký kết giữa Ngân hàng B (Chi nhánh Lào Cai) với chị Lương Thị Ch và anh Bùi Hồng V.

Kể từ ngày 15/5/2023 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

-Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày 15/5/2023 chị Lương Thị Ch và anh Bùi Hồng V còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số HDTD 17020171178 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 17020177178/01 ngày 14/09/2017 được ký kết giữa Ngân hàng B (Chi nhánh Lào Cai) với chị Lương Thị Ch và anh Bùi Hồng V cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

-Về án phí: Chị Lương Thị Ch và anh Bùi Hồng V phải chịu 465.203 đồng (*Bốn trăm sáu lăm nghìn hai trăm linh ba đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 452.025 đồng (*Bốn trăm năm mươi hai nghìn không trăm hai lăm đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000182 ngày 06/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự (2);
- T.H.A DSTP;
- Lưu HS-NV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên